

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2023 – 2025

Thực hiện Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025” và Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021 – 2025;

UBND huyện Vĩnh Linh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2023 – 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025” và Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021 – 2025.

- Tiếp tục kế thừa, phát triển những thành tựu về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã đạt được trong thời gian qua, đồng thời đề ra mục tiêu, định hướng, giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã triển khai thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện thành công Chương trình chuyển đổi số của tỉnh và chuyển đổi số ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện Vĩnh Linh đến năm 2025.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh để đảm bảo thực hiện kịp thời, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã phải có sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc phát sinh; cần xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị phù hợp với chuyển đổi số của tỉnh, chuyển đổi số ngành nông nghiệp và từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) *Phát triển Chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới*

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và chỉ tiêu số 15.2. của tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao. Trên 50% số xã (08 xã) đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 6.5 của tiêu chí số 6 về Kinh tế, chỉ tiêu 9.5 của Tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

b) *Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn*

- Tối thiểu 20% xã tham gia triển khai mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương.

- 100% xã có HTX tham gia mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực của xã; đẩy mạnh và nhân rộng các mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực của huyện và trong đó có 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

c) Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

Có ít nhất 50% số xã cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh, trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

d) Mô hình xã/thôn thông minh

Xây dựng thí điểm mô hình xã/thôn nông thôn mới thông minh nổi trội theo các lĩnh vực (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường hoặc văn hóa...) và phấn đấu đến năm 2025, huyện Vĩnh Linh có ít nhất 01 xã nông thôn mới thông minh và 10 thôn nông thôn mới thông minh để địa phương khác tham quan, học tập, nhân rộng.

3. Phạm vi, đối tượng thực hiện

a) Phạm vi thực hiện Chương trình

- Phạm vi thực hiện: Triển khai ở khu vực nông thôn trên địa bàn huyện
- Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2025.

b) Đối tượng thực hiện

- Đối tượng thụ hưởng: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.
- Đối tượng thực hiện: Cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các công cụ thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tờ rơi và tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

2. Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ Nhân dân sử dụng dịch vụ công

trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử...

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, xã).

+ Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác như: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

3. Đẩy mạnh kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn và tạo lập cơ sở dữ liệu, thực hiện quản lý thông tin HTX nông nghiệp, mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, đồng thời khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số trong nông nghiệp, nông thôn.

4. Phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động, tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ và thúc đẩy chuyển đổi số cho các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đồng thời hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

5. Xây dựng mô hình thí điểm về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

Rà soát, lựa chọn xây dựng mô hình điểm xã, thôn nông thôn mới thông minh nổi trội theo một trong những lĩnh vực (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường hoặc văn hóa...) để tập trung chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện. Cụ thể:

- Mô hình chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới: Lựa chọn xã Vĩnh Thủy thực hiện thí điểm.

- Mô hình thôn nông thôn mới thông minh: Lựa chọn 10 thôn thực hiện thí điểm, gồm:

+ Thôn Thủy Ba Tây, Tân Thủy của xã Vĩnh Thủy.

+ Thôn Đông, Khe Ba, Tây của xã Kim Thạch.

+ Thôn Tân An, Tùng Luật của xã Vĩnh Giang.

+ Thôn Hiền Dũng, Linh Đơn, Hòa Bình của xã Vĩnh Hòa.

- Mô hình xã thương mại điện tử: Lựa chọn 03 xã thực hiện thí điểm, gồm các xã: Vĩnh Giang, Kim Thạch, Hiền Thành.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Tổ chức và tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số, tiếp cận thông tin trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã và cộng đồng dân cư ở nông thôn.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

- Phối hợp thường xuyên đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành, mỗi cấp để có số liệu thống nhất trên trang thông tin điện tử đảm bảo tính công khai, minh bạch để người dân tiếp cận và tích cực tham gia thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn (phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; phổ cập thuê bao cáp quang tại các hộ gia đình; hạ tầng kết nối Internet, hạ tầng kết nối IoT,...).

- Nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận sử dụng dịch vụ viễn thông của

người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Tuyên truyền những lợi ích thiết thực của việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cũng như dịch vụ thiết yếu như: văn hoá, giáo dục, y tế... nhằm khuyến khích người dân sử dụng điện thoại thông minh và phấn đấu mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh.

- Triển khai ứng dụng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của xã, huyện.

+ Xây dựng chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Huy động nguồn lực thực hiện Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động lồng ghép hiệu quả nguồn lực các Chương trình, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp khác từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích xã hội hóa, kêu gọi hỗ trợ về kỹ thuật, kỹ năng tuyên truyền, huấn luyện tiếp cận chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, và nhất là trong xây dựng thôn/xã nông thôn mới thông minh.

V.KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình

- Vốn ngân sách của Chương trình được bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách trung ương, tỉnh của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 (Bao gồm nguồn vốn sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển).

- Vốn ngân sách cấp huyện.

- Vốn tín dụng
- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, hộ sản xuất...).
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác.

2. Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Chương trình

Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Chương trình được trích từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của các cấp được giao hàng năm.

3. Cơ chế tài chính của Chương trình

Cơ chế tài chính của Chương trình thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện)

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện quả các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

- Rà soát kỹ nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác và các chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổng hợp danh sách mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan triển khai một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huy động các cơ quan, tổ chức khoa học và công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn về cơ chế, định mức theo nội dung hỗ trợ của Chương trình trong Thông tư 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện việc triển khai thực hiện Chương trình theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tổng kết việc thực hiện Chương trình.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chỉ đạo Đài phát thanh tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện các nội dung chuyển đổi số và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí thôn, xã nông thôn mới thông minh.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện nội dung 09 thuộc nội dung thành phần số 02 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Chương trình trong Đề án, Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của phòng, ngành và địa phương; chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình xã thương mại điện tử.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Trên cơ sở đề nghị của các phòng, ban, ngành, đoàn thể tổng hợp nhu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí, phân bổ chi tiết kinh phí thực hiện Chương trình trong kế hoạch kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và hàng năm đề trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành huy động các cơ quan, tổ chức khoa học và công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

5. Các Phòng, ban, ngành liên quan

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thuộc chức năng, nhiệm vụ; khuyến

khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

6. Ủy ban nhân dân các xã

Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn rà soát, đánh giá hiện trạng và xây dựng kế hoạch, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với địa phương để triển khai thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2023-2025.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Vĩnh Linh và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng đến nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2023-2025. Yêu cầu các Phòng, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Văn phòng Điều phối Nông thôn mới huyện*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- VPĐP NTM tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND ;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn